

Bản án số: 03/2018/HSST
Ngày: 05/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngọc Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Vi Tình và bà Nguyễn Thị Hồng Vân.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quang Ân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa :
Ông Nguyễn Chí Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo:

Trần Trọng K, sinh ngày: 07/4/1986, tại huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình N, sinh năm 1944 và bà Vương Thị S, sinh năm: 1948; có vợ là Trịnh Thị Mỹ T, sinh năm 1987 và có 02 người con chung; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 18/3/2016 bị Công an huyện Đ, tỉnh Gia Lai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” hiện tại chưa chấp hành quyết định xử phạt; nhân thân: xấu, năm 2011 bị Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; bị bắt tạm giam từ ngày 08/3/2018 cho đến hiện nay. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:***

1. Bùi Thị D, sinh năm 1976; nơi cư trú: thôn C, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Đỗ Thị T, sinh năm 1978; nơi cư trú: thôn C, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Nguyễn Minh C, sinh năm 1933; nơi cư trú: thôn C, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Nguyễn Thùy N, sinh ngày: 24/7/2000; nơi cư trú: thôn C, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện của Nguyễn Thùy N: Ông Nguyễn Anh B, sinh năm 1976; nơi cư trú: thôn C, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Trần Đình N, sinh năm: 1944; nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 1976; nơi cư trú: thôn C, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1974; nơi cư trú: thôn C, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 20/12/2017, bị cáo Trần Trọng K đi từ nhà đến quán cháo gà của chị Đỗ Thị T để ăn cháo. Sau khi ăn cháo xong, bị cáo nhờ chị T chở về nhà nhưng vì bận bán quán nên chị T không đồng ý. Trong lúc cãi nhau bị cáo đập bể 02 chiếc tủ kính khung nhôm của chị T, cùng lúc này bị cáo nghe có tiếng người nói “Thằng đó ngáo đá”, nên bị cáo nghĩ do chị Bùi Thị D đang đứng trước sân nhà chị Nguyễn Thị Thu H đã nói, bị cáo chạy đến dùng chân đá vào chân chị D làm chị D ngã, đầu đập xuống nền xi măng, sau đó bị cáo tiếp tục đánh vào vùng mặt, đầu và ngực chị D gây thương tích. Trong lúc đánh chị D, nhìn thấy chiếc điện thoại di động hiệu OPPO R7 Lite của chị D trong túi quần rơi xuống đất, bị cáo nhặt lên và đánh một cái vào đầu cháu Nguyễn Thùy N đang đứng gần đó, sau đó bị cáo ném chiếc điện thoại xuống nền xi măng làm điện thoại bị hư hỏng. Khi thấy cháu N chạy về nhà, bị cáo tiếp tục chạy theo để đánh thì bị ông Nguyễn Minh C ra ngăn cản nên bị cáo đá vào chân ông C một cái rồi tiếp tục dùng tay đập vỡ 01 mặt bàn bằng đá đen đặt ở trước nhà.

Tại kết luận định giá tài sản số: 01 và 02/KL-ĐGTS ngày 05/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 tủ khung nhôm lồng kính kích thước (40x100x90)cm là: 526.875 đồng; Giá trị thiệt hại của 01 tủ khung nhôm lồng kính kích thước (51x29x55)cm là: 240.625 đồng; Giá trị thiệt hại của 01 mặt bàn bằng đá đen kích thước (120x59x2)cm là: 283.200 đồng; Giá trị thiệt hại 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO R7 Lite, màu vàng là: 1.800.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại tài sản là: 2.850.700 đồng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 12/2018/PY-TgT ngày 19/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe của chị Bùi Thị D là: 5%.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản chị D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 12.000.000 đồng (bao gồm tiền bồi thường thiệt hại về tài sản và bồi thường thương tích), bị cáo đã tác động gia đình bồi thường đủ theo yêu cầu của chị D. Riêng chị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 03/Ctr-VKS ngày 10/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Trần Trọng K về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Trọng K phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm d khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Trọng K từ 07 đến 09 tháng tù.

Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên không buộc bị cáo phải bồi thường.

Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 20/12/2017, bị cáo Trần Trọng K đi từ nhà đến quán cháo gà của chị Đỗ Thị T để ăn cháo. Sau đó có mâu thuẫn với chị T nên bị cáo đập bể 02 chiếc tủ kính khung nhôm của chị T. Tiếp theo bị cáo cho rằng chị D nói bị cáo ngáo đá nên đã chạy ra ngoài đánh chị D vào vùng mặt đầu và ngực chị D gây thương tích. Trong lúc đánh chị Bùi Thị D, nhìn thấy chiếc điện thoại di động hiệu OPPO R7 Lite của chị D trong túi quần rơi xuống đất, bị cáo nhặt lên và đánh một cái vào đầu cháu Nguyễn Thùy N đang đứng gần đó, sau đó bị cáo ném chiếc điện thoại xuống nền xi măng làm điện thoại bị hư hỏng. Khi thấy cháu N chạy về nhà, bị cáo tiếp tục chạy theo để đánh thì bị ông Nguyễn Minh C ra ngăn cản nên bị cáo đá vào chân ông C một cái rồi tiếp tục dùng tay đập vỡ 01 mặt bàn bằng đá đen đặt ở trước nhà.

Tại kết luận định giá tài sản số: 01 và 02/KL-ĐGTS ngày 05/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Đak Pơ kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 tủ kính nhôm lồng kính kích thước (40x100x90)cm là: 526.875 đồng; Giá trị thiệt hại của 01 tủ kính nhôm lồng kính kích thước (51x29x55)cm là: 240.625 đồng; Giá trị thiệt hại của 01 mặt bàn bằng đá đen kích thước (120x59x2)cm là: 283.200 đồng; Giá trị thiệt hại 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO R7 Lite, màu vàng là: 1.800.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại tài sản là: 2.850.700đồng. Từ những nhận định trên đã có đủ cơ sở tuyên bố bị cáo Trần Trọng K phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Để nhận xét và đánh giá đúng nội dung tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả gây ra cho xã hội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng:

Xét về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của bị cáo K là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của chị T và chị D đang trực tiếp quản lý, sử dụng được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, đồng thời hành vi trên còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Để giải tỏa sự bức tức của bản thân, bị cáo đã đập hư hỏng tài sản của chị T và chị D đồng thời đánh

chị D, cháu N và ông C, mà đáng lẽ ra bị cáo phải nhận thức được rằng quyền về tài sản và sức khỏe của con người luôn được Nhà nước tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều trái pháp luật.

Đối với hành vi bị cáo đánh chị Bùi Thị D gây thương tích tổn hại sức khỏe 5% và đánh ông Nguyễn Minh C, cháu Nguyễn Thùy N nhưng chỉ bị thương tích nhẹ. Chị D, ông C và cháu N đã có đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ, tỉnh Gia Lai không đề cập xử lý là đúng quy định pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo K sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại; tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài việc bị cáo thực hiện hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản, bị cáo còn thực hiện hành vi đánh nhiều người nên hành vi của bị cáo mang tính chất côn đồ đây là tình tiết tăng nặng cần áp dụng đối với bị cáo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi xét tính chất của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội là điều cần thiết.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều gia đình bị cáo đã bồi thường cho chị D xong. Chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Trần Trọng K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Trọng K phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Xử phạt: Trần Trọng K 06 tháng tù (sáu tháng tù). Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam là ngày 08/3/2018.

3. Xử buộc: Trần Trọng K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi

hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (05/6/2018) bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND nơi họ cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Ngọc Bình